

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN THANH KHÊ
TP. ĐÀ NẴNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **125/2022/HS-ST**

Ngày: 26-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Trần Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1975 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 88 phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân – Công ty TNHH MTV N – Chi nhánh khu vực miền Trung; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn D (chết) và bà: Nguyễn Thị H (sinh năm: 1931). Vợ: Đậu Thị Thanh T1 (sinh năm 1979). Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ Dịch vụ Kỹ thuật – Kiểm soát chất lượng trực thuộc Đảng bộ Chi nhánh Công ty TNHH MTV N - khu vực Miền Trung.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 13/4/2022 tại trước số nhà 348 đường L, phường G, quận K, Thành phố Đà Nẵng, tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an quận Thanh Khê đã phát hiện Đặng Văn T có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 43A-092.69 trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nên yêu cầu Đặng Văn T xuất trình giấy tờ kiểm tra và phát hiện Giấy phép lái xe hạng B2, số: 280100405870, mang tên Đặng Văn T, cấp ngày: 25/3/2013, nơi cấp: Tổng cục Đường bộ Việt Nam do T xuất trình có dấu hiệu làm giả nên tổ công tác đã thu giữ giấy phép lái xe này và chuyển thông tin đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê để điều tra xử lý.

Kết quả thử nồng độ cồn trong hơi thở xác định Đặng Văn T có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn của Đặng Văn T là 0.058mg/L.

Quá trình điều tra T khai nhận: Vào khoảng năm 2013 thông qua mạng xã hội Facebook, Đặng Văn T đặt mua giấy phép lái xe giả hạng B2 từ một người đàn ông với số tiền 3.000.000đ và cung cấp bản sao Chứng minh nhân dân, ảnh cá nhân qua đường bưu điện cho người đàn ông trên để làm giả. Sau đó, T nhận 01 giấy phép lái xe hạng B2 có số 280100405870, mang tên Đặng Văn T, cấp ngày: 25/3/2013, nơi cấp: Tổng cục Đường bộ Việt Nam thông qua chuyển phát giao tận nhà và sử dụng giấy phép lái xe này khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Đến 20 giờ 50 phút ngày 13/4/2022, T bị tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an quận Thanh Khê kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ giấy phép lái xe như đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 280100405870 mang tên Đặng Văn T do Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 25/3/2013, được niêm phong, hoàn trả sau giám định, lưu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 xe ô tô mang biển kiểm soát 43A-09269 đã được Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Đặng Văn T theo hồ sơ xử lý hành chính.

- Theo Bản Kết luận giám định số 55 ngày 25/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định Giấy phép lái xe trên là giả.

Tại bản cáo trạng số 107/CT- VKS ngày 09 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Đặng Văn T về tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 40 triệu đến 50 triệu.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 280100405870 ghi tên Đặng Văn T do Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 25/3/2013.

Bị cáo Đặng Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 13/4/2022, tại trước số nhà 348 đường L, phường G, quận K, Thành phố Đà Nẵng, Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an quận Thanh Khê kiểm tra hành chính và phát hiện bị cáo Đặng Văn T có hành vi sử dụng giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 280100405870, ghi tên Đặng Văn T là giả để xuất trình lừa dối tổ công tác.

Theo Bản Kết luận giám định số 55 ngày 25/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định Giấy phép lái xe trên là giả.

Do đó, hành vi trên của bị cáo Đặng Văn T đã phạm vào tội " Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức " theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 107/CT- VKS ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có trình độ học vấn nhất định và nhận thức được hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là hành vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vào tháng 3/2013, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo T đặt mua giấy phép lái xe giả hạng B2 từ một người đàn ông với số tiền 3.000.000đ và cung cấp bản sao Chứng minh nhân dân, ảnh cá nhân qua đường bưu điện cho người đàn ông trên để làm giả. Sau đó, bị cáo T nhận 01 giấy phép lái xe hạng B2 có số 280100405870, mang tên Đặng Văn T, cấp ngày: 25/3/2013, nơi cấp: Tổng cục Đường bộ Việt Nam thông qua chuyển phát giao tận nhà và sử dụng giấy phép lái xe này khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm và ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan Nhà nước và đã phạm tội "*Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô mang biển kiểm soát 43A-09269 đã được Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho bị cáo Đặng Văn T theo hồ sơ xử lý hành chính. Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 280100405870 mang tên Đặng Văn T do Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 25/3/2013 là vật chứng vụ án, cần tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Đối với hành vi cung cấp thông tin để làm giấy tờ giả của Đặng Văn T: Hiện nay đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý đối với hành vi này là có căn cứ.

Ngoài ra, bị cáo Đặng Văn T còn có hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo T là có căn cứ.

Đối với người đàn ông làm giấy phép lái xe giả cho bị cáo Đặng Văn T, nhưng hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T số tiền **40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)**.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 280100405870 mang tên Đặng Văn T do Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 25/3/2013.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Bảo Huyền Trân